TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST-DS	*Vị Thủy, ngày 23 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1988; địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- ***Bị đơn***: Bà Trương Thị N, sinh năm: 1969; địa chỉ: Ấp G, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập***: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1939; địa chỉ: ấp G, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1963; địa chỉ: số C, ấp G, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1965; địa chỉ: ấp G, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Minh T và bà Trương Thị N thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết ngày 26/7/2019. Các bên xác định phần đất chuyển nhượng theo diện tích đo đạc thực tế là 4.287,2m^2, loại đất chuyên trồng lúa nước, thuộc một phần thửa 620, đất toạ lạc tại ấp E, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang, giá chuyển nhượng là 150.000.000 đồng. Ông Nguyễn Minh

T đã trả cho bà Trương Thị N 100.000.000 đồng nên còn phải trả cho bà N 50.000.000đồng. Phần đất chuyển nhượng có vị trí (IV) tại mãnh Trích đo bản đồ địa chính số 62/CHK ngày 09/5/2025 của Công ty cổ phần Đ1.

- Ông Nguyễn Minh T thống nhất hỗ trợ cho bà Trương Thị N số tiền 10.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Bà Trương Thị N thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị T1 (Thãnh) phần đất có diện tích 1291,6m^2 đất chuyên trồng lúa nước thuộc một phần thửa 620, đất toạ lạc tại ấp E, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Phần đất có vị trí (III) tại mãnh Trích đo bản đồ địa chính số 62/CHK ngày 09/5/2025 của Công ty cổ phần Đ1.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu toàn bộ. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Minh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008934 ngày 05/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang thành án phí, ông Nguyễn Minh T đã nộp đủ.

- Về chi phí tố tụng: Chi phi thẩm định, định giá tài sản là 9.230.000 đồng ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu toàn bộ. Ông Nguyễn Minh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H Vị Thủy;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trọng Nghĩa